Finishes by event for the field of Barracuda Championship

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Charles Schwab Challenge	the Memorial Tournament	RBC Canadian Open	U.S. Open	Travelers Championship	Rocket Mortgage Classic	3M Open	John Deere Classic	Barbasol Championship	The Open Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Albertson, Anders	In	CUT	-	-	T5	-	T28	T55	T15	-	-	T34	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T77	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	T64	82	79	T18	-	23	10	1	165
Allenby, Robert	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T49	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	4	1	0	249
Atwal, Arjun	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	70	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T23	CUT	72	-	5	3	0	223
Axley, Eric	In	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	5	0	0	---
Bae, Sangmoon	In	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T59	-	CUT	CUT	T35	-	T61	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T59	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T27	-	T43	CUT	CUT	T47	-	-	20	7	0	201
Barnes, Ricky	In	T69	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	T45	-	10	2	0	243
Beckman, Cameron	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	0	0	---
Beljan, Charlie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T45	-	4	2	0	240
Berger, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T12	CUT	CUT	-	-	T2	-	T36	CUT	T67	-	-	-	CUT	-	T33	-	T54	T23	T71	T53	-	T35	T49	CUT	-	T15	T33	-	-	18	13	1	126
Blaum, Ryan	In	T33	-	-	T20	-	74	CUT	T4	-	T64	73	T70	CUT	-	CUT	T55	-	T78	T17	CUT	T54	-	-	CUT	-	CUT	T18	T45	CUT	-	CUT	-	-	-	T36	CUT	T74	T56	T15	-	26	17	1	133
Blixt, Jonas	In	T33	-	-	T35	-	CUT	T60	CUT	-	CUT	-	T29	CUT	T38	T15	-	-	T36	-	-	T42	T22	-	T30	-	CUT	CUT	CUT	T20	-	5	-	T44	-	CUT	T29	CUT	-	-	-	23	14	1	117
Bohn, Jason	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	4	1	0	259
Bozzelli, Dominic	In	CUT	-	-	-	-	T41	T48	T11	-	T33	5	CUT	-	T61	-	T25	-	-	CUT	CUT	-	T39	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T70	-	68	-	CUT	T59	CUT	CUT	T9	-	22	12	2	139
Burgoon, Bronson	In	T53	T2	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T59	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T48	CUT	CUT	-	-	T60	T35	T34	T47	-	-	18	8	1	146
Byrd, Jonathan	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T23	-	-	T57	-	-	T22	-	T21	-	-	-	-	-	4	-	CUT	-	T48	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T14	-	-	-	-	CUT	T64	-	15	10	1	153
Campbell, Chad	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T42	-	-	-	-	-	73	-	-	-	-	CUT	-	T72	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	80	CUT	-	12	4	0	237
Cejka, Alex	In	-	-	-	T54	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T40	CUT	CUT	CUT	T51	-	-	DQ	-	CUT	T60	CUT	-	-	-	T13	-	-	-	-	-	-	CUT	-	82	CUT	CUT	CUT	-	-	20	6	0	210
Chin, John	In	CUT	-	-	T45	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T72	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	-	T67	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T39	-	19	5	0	217
Choi, Ho Sung	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	2	0	0	---
Chopra, Daniel	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T33	-	-	-	-	-	-	T63	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T53	-	5	3	0	230
Crane, Ben	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	T46	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T8	-	CUT	-	-	-	T33	-	-	-	-	-	CUT	T72	-	T64	-	T44	-	-	-	CUT	-	-	-	14	7	1	197
Daly, John	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	2	0	0	---
Danielson, Charlie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T58	-	-	T15	-	-	-	2	2	0	---
Davis, Brian	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	T42	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	8	1	0	244
Davis, Cameron	In	T17	-	-	CUT	-	T28	T48	-	-	CUT	T28	T57	-	T59	CUT	T16	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T35	-	-	-	CUT	-	T43	CUT	CUT	T53	T11	-	23	12	0	161
de Jonge, Brendon	In	-	-	-	CUT	-	-	-	78	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	W/D	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	5	1	0	258
Díaz, Roberto	In	CUT	-	-	CUT	-	T57	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	T18	-	T10	-	CUT	-	-	T54	T44	-	T57	-	-	T37	T54	T43	-	-	-	CUT	-	T8	CUT	T79	T74	CUT	-	21	12	2	164
Duncan, Tyler	In	T69	-	-	CUT	-	CUT	T38	T74	-	T57	T51	CUT	CUT	T22	CUT	T62	-	T71	-	T74	CUT	T59	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T5	-	-	-	T60	-	T43	CUT	83	T26	CUT	-	27	15	1	160
Duval, David	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	W/D	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	5	0	0	---
English, Harris	In	T66	-	-	T39	-	T36	T68	T46	-	T22	T51	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T12	68	CUT	T54	T65	-	CUT	-	T25	CUT	T54	T43	-	-	-	T20	T58	T71	T55	CUT	-	T29	-	26	19	0	148
Etulain, Julián	In	T14	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T43	T40	T43	-	T38	CUT	T35	-	T36	-	-	T24	T26	-	W/D	-	-	T32	68	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T64	-	22	12	0	173
Every, Matt	In	-	-	-	T20	-	-	-	T15	-	-	-	-	-	T14	-	T16	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	T3	CUT	T2	-	T17	CUT	CUT	-	-	-	T79	CUT	-	-	14	8	2	68
Fathauer, Derek	In	-	-	-	CUT	-	-	-	T37	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T21	-	-	-	-	-	T69	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	W/D	T67	CUT	-	13	4	0	216
Favela, Armando	In	-	-	-	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Gainey, Tommy	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T39	-	4	1	0	242
Garber, Joey	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	81	T57	CUT	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	CUT	T52	-	-	-	-	T37	CUT	T29	-	-	-	T27	-	CUT	T29	T7	T74	CUT	-	20	10	2	163
Garrigus, Robert	In	CUT	-	-	T20	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T64	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T74	CUT	T64	-	10	4	0	225
Gribble, Cody	In	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T71	-	-	T40	CUT	CUT	T59	76	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T67	T37	T31	CUT	-	-	-	T50	CUT	T21	CUT	CUT	CUT	T29	-	24	10	0	189
Grillo, Emiliano	In	T41	T2	T55	-	T14	-	15	-	-	T22	-	T52	T33	-	-	-	T58	CUT	-	T26	-	-	T40	-	T62	T33	-	-	-	T23	T19	T9	-	T58	T60	-	-	-	-	CUT	20	18	2	57
Haas, Bill	In	T10	-	-	T14	-	-	T60	CUT	-	-	CUT	T57	CUT	-	T51	-	-	T51	CUT	-	T13	-	-	-	W/D	T30	T50	T53	-	T48	CUT	CUT	-	-	-	T74	T10	T11	-	21	14	2	137
Harkins, Brandon	In	74	-	-	CUT	-	T10	T65	CUT	-	T51	CUT	CUT	T26	T28	CUT	-	-	CUT	-	CUT	T60	T44	-	CUT	-	T54	T18	T65	T53	-	-	-	CUT	-	T60	CUT	CUT	T47	T53	-	26	15	1	168
Harrington, Padraig	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	CUT	CUT	T12	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	CUT	9	2	0	208
Hearn, David	In	86	-	-	CUT	-	-	-	T15	-	CUT	CUT	-	T33	CUT	-	T25	-	-	-	-	CUT	T18	-	-	-	T5	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	T58	CUT	T45	-	17	8	1	170
Henley, Russell	In	CUT	-	-	-	-	CUT	T29	CUT	-	66	CUT	-	T15	CUT	T44	-	-	T20	-	CUT	T42	-	-	T52	-	CUT	T18	CUT	T35	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	2	-	-	22	10	1	87
Henry, J.J.	In	CUT	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T10	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	T34	T60	CUT	-	T27	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T61	CUT	-	20	6	1	200
Herman, Jim	In	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T43	CUT	CUT	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	T61	-	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	T71	CUT	-	CUT	1	-	20	4	1	134
Herron, Tim	In	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T42	-	-	T69	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	72	-	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	9	3	0	238
Hickok, Kramer	In	CUT	-	-	CUT	-	T23	T29	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	CUT	T64	T35	-	T30	-	-	T46	T10	-	CUT	-	-	-	T60	T17	-	CUT	-	CUT	-	T60	CUT	T42	CUT	T24	-	24	13	1	154
Hoge, Tom	In	T17	T63	-	CUT	-	CUT	CUT	T37	-	CUT	CUT	CUT	T44	CUT	CUT	T55	-	CUT	-	T30	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	T34	T65	T67	-	T40	-	CUT	T43	T80	T64	T23	CUT	T36	-	30	15	0	172
Hossler, Beau	In	CUT	T30	T18	-	-	T23	CUT	-	-	-	CUT	T57	T39	CUT	T15	-	-	-	T58	CUT	CUT	-	-	T36	-	CUT	-	73	T43	T36	T40	CUT	-	-	T78	CUT	T34	T26	CUT	-	25	15	0	140
Hurley III, Billy	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T62	-	-	-	-	T30	CUT	-	-	-	-	T9	CUT	CUT	-	-	-	CUT	T72	-	CUT	-	T63	T24	-	12	7	1	194
Jaeger, Stephan	In	CUT	-	-	T14	-	CUT	T16	CUT	-	T43	CUT	T66	CUT	CUT	T70	-	-	T78	-	-	CUT	T26	-	CUT	-	-	T22	CUT	T17	-	-	-	T14	-	T30	CUT	T66	W/D	T22	-	24	13	0	145
Jones, Kyle	In	T75	-	-	CUT	-	71	CUT	T23	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T33	CUT	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T52	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	69	T58	CUT	T15	-	24	8	0	192
Kaye, Jonathan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	3	1	0	260
Kaymer, Martin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T60	-	-	67	T33	71	-	-	-	T42	T51	CUT	-	-	-	CUT	T40	3	-	T35	-	-	-	-	-	12	9	1	149
Kraft, Kelly	In	CUT	T33	-	-	-	T66	T38	CUT	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T9	-	-	CUT	-	T47	T46	T5	-	CUT	-	CUT	T13	CUT	CUT	T48	CUT	CUT	71	-	CUT	CUT	CUT	66	2	-	28	12	3	114
Laird, Martin	In	T46	-	-	T7	-	T28	CUT	-	-	-	CUT	T43	T26	T61	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T36	-	CUT	T9	T31	T35	-	T53	-	T50	-	T21	CUT	T42	T37	T6	-	23	16	3	123
Landry, Andrew	In	T66	-	-	-	-	-	CUT	T59	T22	CUT	T28	-	T60	-	CUT	-	-	-	CUT	CUT	T47	T46	-	-	CUT	T46	T33	T22	-	-	-	CUT	CUT	-	-	T43	T59	CUT	3	-	-	22	13	1	127
Langley, Scott	In	CUT	-	-	T63	-	CUT	T29	T23	-	T43	T12	CUT	-	6	T37	-	-	CUT	CUT	T67	CUT	-	-	CUT	-	T61	CUT	CUT	-	-	CUT	-	T50	-	T66	CUT	CUT	CUT	T29	-	25	12	1	147
Lebioda, Hank	In	CUT	-	-	CUT	-	-	-	T32	-	T43	CUT	T29	-	T38	-	CUT	-	70	-	-	T46	T61	-	T17	-	-	T5	T50	CUT	-	-	-	T14	-	T51	CUT	T34	CUT	T70	-	21	14	1	141
Lee, Kyoung-Hoon	In	CUT	-	T61	T35	-	CUT	T29	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T25	T35	-	T7	-	-	W/D	T26	-	T14	-	T48	T3	T60	T72	-	T64	T37	-	CUT	T13	CUT	CUT	CUT	-	-	27	15	2	97
Lindheim, Nicholas	In	-	-	-	T26	-	-	-	W/D	-	CUT	CUT	T43	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T12	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	W/D	CUT	T53	-	15	4	0	198
Lingmerth, David	In	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T49	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	T43	-	-	T41	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	12	3	0	229
Lovelady, Tom	In	-	-	-	25	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T28	-	T47	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	CUT	T56	T36	-	13	5	0	205
Luck, Curtis	In	CUT	-	-	T50	-	CUT	CUT	CUT	-	-	T70	-	-	T28	CUT	T25	-	CUT	-	-	T13	T52	-	80	-	-	T5	CUT	T43	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T58	CUT	-	-	21	10	1	171
MacKenzie, Will	In	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	W/D	-	-	78	-	7	1	0	263
McCarthy, Denny	In	CUT	-	-	T7	-	T15	T41	T46	-	-	CUT	CUT	T33	-	CUT	-	-	CUT	-	T41	T9	T26	-	CUT	-	T33	T37	CUT	T23	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T21	T23	CUT	T11	-	25	14	2	115
McDaniel, Chip	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	T71	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	78	T43	CUT	-	-	68	-	7	5	1	---
McLachlin, Parker	In	-	-	-	T63	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T35	-	-	-	-	-	T65	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	7	3	0	232
McLuen, Jay	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	2	0	0	---
McNeill, George	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T7	-	CUT	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T60	-	-	-	-	CUT	T53	-	8	3	1	209
Merrick, John	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T52	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T75	-	4	2	0	245
Merritt, Troy	In	T4	T54	-	-	-	T57	-	T23	T16	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T10	T22	-	T53	CUT	-	T17	-	-	T71	CUT	T7	CUT	CUT	-	17	11	3	112
Meyer, Dylan	In	-	-	-	T7	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	4	1	1	---
Morikawa, Collin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T14	T35	T36	-	T2	T4	-	-	5	5	2	---
Muñoz, Sebastián	In	CUT	-	-	T50	-	T41	64	CUT	-	T10	CUT	T72	-	CUT	-	T25	-	T36	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T38	T10	-	-	-	T11	-	CUT	CUT	72	T37	T9	-	23	13	3	129
Palmer, Ryan	In	-	T33	T3	-	-	T7	-	-	-	-	CUT	T13	T60	CUT	-	-	-	T4	-	CUT	-	-	-	CUT	-	T28	1	-	T43	CUT	T6	-	T35	-	-	-	-	T18	-	CUT	18	12	5	23
Pampling, Rod	In	-	-	T41	-	-	T66	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	CUT	T56	-	T53	-	20	5	0	210

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	CJ CUP @ NINE BRIDGES	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	Mayakoba Golf Classic	The RSM Classic	Sentry ToC	Sony Open in Hawaii	Desert Classic	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	Puerto Rico Open	WGC-Mexico Championship	The Honda Classic	Arnold Palmer Invitational	THE PLAYERS Championship	Valspar Championship	Corales Puntacana Resort & Club Champ	WGC-Dell Technologies Match Play	Valero Texas Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	AT&T Byron Nelson	PGA Championship	Charles Schwab Challenge	the Memorial Tournament	RBC Canadian Open	U.S. Open	Travelers Championship	Rocket Mortgage Classic	3M Open	John Deere Classic	Barbasol Championship	The Open Championship	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Pavan, Andrea	In	-			-	T22		-	-	-	-																														CUT	2	1	0	---
Perez, Pat	In	-	T63	T7	-	T37	-	T6	-	-	CUT	W/D	CUT	-	CUT	T56	-	-	-	T50	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T8	T12	T78	W/D	T57	-	-	-	-	T53	T37	-	-	18	12	3	120
Piller, Martin	In	CUT	-	-	T54	-	-	-	T32	-	-	CUT	-	-	CUT	-	T25	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	-	T29	CUT	T71	CUT	-	14	6	0	202
Power, Seamus	In	CUT	-	-	19	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	T64	-	-	CUT	-	T35	CUT	T44	-	CUT	-	T6	T5	T13	T79	-	CUT	-	CUT	-	T66	CUT	-	T61	T53	-	25	11	2	143
Prugh, Alex	In	T33	-	-	T39	-	T57	CUT	CUT	-	T51	CUT	CUT	-	T53	-	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T33	-	CUT	-	-	T13	T31	T79	-	-	-	CUT	T21	20	CUT	CUT	CUT	T29	-	24	12	0	162
Reeves, Seth	In	T69	-	-	T7	-	73	T29	T71	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	T18	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T63	-	-	-	CUT	-	69	T55	CUT	T74	CUT	-	23	10	1	186
Roach, Wes	In	CUT	-	-	T45	-	T41	-	CUT	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	75	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	CUT	T70	T72	-	-	-	T11	-	CUT	T3	CUT	T10	T45	-	19	11	2	130
Rodgers, Patrick	In	T25	-	-	T14	-	T41	CUT	2	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T15	-	-	T30	T46	77	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	15	8	1	91
Rodríguez, José de Jesús	In	CUT	-	-	T63	-	T41	T55	CUT	-	T57	T28	CUT	-	CUT	-	T35	-	CUT	-	-	CUT	CUT	-	T23	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T14	-	CUT	CUT	-	CUT	T11	-	21	9	0	175
Rollins, John	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	58	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	4	1	0	246
Romero, Andres	In	-	-	-	T26	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T25	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T32	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	8	3	0	220
Ryder, Sam	In	T4	T43	-	-	-	3	54	CUT	-	CUT	T40	T43	T60	-	T56	-	-	-	T33	CUT	CUT	-	-	T42	-	W/D	-	-	-	-	-	T57	-	-	T51	CUT	T34	T18	-	-	20	14	2	94
Saunders, Sam	In	T78	-	-	T26	-	-	W/D	T59	-	T33	CUT	CUT	-	T38	CUT	-	-	T36	T63	CUT	T46	-	-	T42	-	CUT	-	CUT	CUT	-	-	-	CUT	CUT	70	CUT	T23	T10	77	-	24	13	1	167
Schnell, Brady	In	CUT	-	-	T45	-	-	-	CUT	-	79	CUT	CUT	-	T28	-	CUT	-	CUT	-	-	-	T12	-	CUT	-	-	-	CUT	T23	-	-	-	CUT	-	68	CUT	CUT	CUT	W/D	-	19	6	0	193
Senden, John	In	T78	-	-	-	-	72	-	-	-	-	CUT	T57	-	T61	CUT	T62	-	-	-	-	CUT	T67	-	CUT	-	-	CUT	T54	CUT	-	-	-	-	-	-	-	70	CUT	-	15	8	0	227
Silverman, Ben	In	T75	-	-	T39	-	-	-	T46	-	CUT	CUT	T62	-	T45	-	CUT	-	T36	-	-	CUT	T12	-	CUT	-	T67	-	CUT	CUT	-	T40	-	T20	-	CUT	CUT	CUT	CUT	T39	-	22	11	0	180
Sloan, Roger	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	70	-	T33	T12	CUT	-	CUT	-	T2	-	T30	T23	-	T60	CUT	-	CUT	-	CUT	-	CUT	T79	-	T31	-	T56	-	CUT	T21	T15	T10	-	-	24	14	2	103
Slocum, Heath	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T75	-	3	1	0	262
Spaun, J.J.	In	T41	T72	T10	-	-	T15	T3	T37	-	-	T51	CUT	T50	CUT	CUT	-	-	-	T63	W/D	-	-	-	CUT	-	T28	T22	-	T59	T54	-	CUT	T44	-	T30	T13	T66	-	-	-	23	17	2	88
Steele, Brendan	In	T53	T54	T14	-	-	CUT	-	-	-	-	T57	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T17	CUT	CUT	-	-	T42	-	-	CUT	T54	-	-	CUT	T41	-	-	T21	T55	T53	-	-	-	20	11	0	169
Straka, Sepp	In	T46	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T13	-	CUT	-	T16	-	CUT	-	-	T46	T26	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T29	-	-	-	T60	T28	CUT	T11	CUT	T26	3	-	22	11	1	119
Streb, Robert	In	CUT	-	-	T26	-	T4	CUT	T32	-	CUT	T40	T29	CUT	-	CUT	T59	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	T63	-	-	T22	CUT	CUT	-	-	CUT	T35	-	T21	CUT	T34	CUT	CUT	-	26	11	1	144
Stroud, Chris	In	CUT	-	-	CUT	-	T55	W/D	-	-	-	CUT	T52	T7	T10	CUT	-	-	-	CUT	-	T68	T2	-	CUT	-	CUT	T22	CUT	CUT	-	T48	-	CUT	-	CUT	W/D	CUT	T4	-	-	23	9	4	96
Sucher, Zack	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T50	T35	-	-	-	CUT	-	T2	CUT	T58	T56	T24	-	8	6	1	138
Suh, Justin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	CUT	CUT	T58	CUT	-	-	6	1	0	---
Svensson, Adam	In	T41	-	-	T39	-	CUT	CUT	CUT	-	T43	T18	T35	-	CUT	-	CUT	-	T59	-	-	CUT	CUT	-	T42	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T15	T18	CUT	-	23	9	0	166
Teater, Josh	In	T78	-	-	CUT	-	CUT	T48	CUT	-	CUT	T40	CUT	-	T45	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	-	T57	-	-	CUT	CUT	CUT	-	T17	-	T63	-	T36	T35	CUT	T67	T6	-	22	11	1	174
Thompson, Chris	In	CUT	-	-	T45	-	-	-	CUT	-	CUT	CUT	T52	-	CUT	-	69	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	T31	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	17	4	0	221
Todd, Brendon	In	-	-	-	-	-	-	-	T54	-	-	-	-	-	CUT	-	T25	-	-	-	-	-	T39	-	-	-	-	-	T18	CUT	-	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	-	T18	T53	-	10	6	0	184
Trahan, D.J.	In	-	-	-	T7	-	T51	-	-	-	-	CUT	-	-	T18	-	T16	-	-	-	-	-	T10	-	CUT	-	CUT	CUT	-	W/D	-	-	-	T63	-	-	-	-	CUT	T6	-	13	7	3	159
Trainer, Martin	In	T60	-	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T73	CUT	-	-	T28	-	1	-	CUT	T66	T41	CUT	-	-	66	-	-	-	CUT	W/D	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	23	7	1	122
Tringale, Cameron	In	T46	-	-	T50	-	-	-	CUT	-	-	T51	CUT	-	T53	-	T25	-	T36	-	-	CUT	T52	-	T17	-	-	T5	CUT	T23	-	-	-	T11	-	T71	T5	T42	T16	-	-	19	15	2	98
Uihlein, Peter	In	CUT	T69	T55	-	-	T23	-	T7	-	-	CUT	CUT	W/D	-	T60	T66	-	W/D	-	CUT	T65	T22	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T5	-	T13	CUT	T44	-	CUT	CUT	CUT	DQ	T53	-	27	12	2	132
Uresti, Omar	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	74	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	3	1	0	261
Van Aswegen, Tyrone	In	T66	-	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	CUT	-	-	CUT	-	CUT	-	-	-	-	-	T44	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	T29	-	CUT	-	-	-	T53	CUT	T39	-	14	5	0	212
Vegas, Jhonattan	In	T53	-	-	CUT	-	T28	T38	-	-	-	69	CUT	T10	-	CUT	-	-	T16	T23	T3	-	T26	-	T30	-	-	CUT	T8	-	CUT	T31	CUT	-	CUT	-	-	-	T37	T64	-	21	14	3	71
Vermeer, Ryan	In	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T69	-	-	-	-	-	-	-	T80	-	-	-	-	-	CUT	-	CUT	-	-	6	2	0	---
Wagner, Johnson	In	T25	-	-	T35	-	-	-	T54	-	T67	CUT	-	-	57	-	T2	-	CUT	T33	-	-	CUT	-	-	-	-	CUT	CUT	T43	-	-	-	CUT	-	-	-	T23	T37	79	-	17	11	1	157
Weir, Mike	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	T58	-	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	7	1	0	247
Werenski, Richy	In	T33	-	-	T61	-	T23	T3	T15	-	-	CUT	CUT	T60	CUT	-	-	-	T78	CUT	T47	CUT	-	-	T61	-	T58	CUT	T38	-	CUT	CUT	-	CUT	-	T60	CUT	T46	T47	T24	-	25	15	1	124
Wi, Charlie	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T71	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T73	-	2	2	0	253
Wilson, Mark	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	2	0	0	---
Wright, Chase	In	T10	-	-	CUT	-	CUT	63	T7	-	T57	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	-	-	T51	-	-	CUT	CUT	-	CUT	-	-	CUT	T38	T72	-	-	-	CUT	-	CUT	T46	T23	CUT	T29	-	24	10	2	156
Yang, Y.E.	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T33	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	231